

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2023/HS-ST**
Ngày 03 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Mai Anh;

Ông Nguyễn Ngọc Th.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Phan Thanh H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 01 năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi cư trú + Chỗ ở: khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Văn L, sinh năm: 1965; Con bà: Trần Thị Nh, sinh năm: 1965; Vợ: Phạm Hà V, sinh năm: 2002; Con có 01 con sinh năm: 2021; Bố, mẹ, vợ, con hiện đều ở khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Tháng 11/2019 Tòa án nhân dân huyện Phù N, tỉnh P xử phạt 09 tháng tù giam về tội Đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2019/HSST ngày 29/11/2019. Do Phan Thanh H kháng cáo nên ngày 09/9/2020 Tòa án nhân dân tỉnh P xử phạt Phan Thanh H 19 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án hình sự phúc thẩm số: 87/2020/HS-PT ngày 09/9/2020. (Đã chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ vào ngày 28/02/2022)

- Ngày 28/01/2016 Công an huyện Phù N, tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 49 về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác, mức phạt: 2.500.000 đồng (đã chấp hành xong vào ngày 26/5/2020)

- Tháng 4/2019 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 500.000 đồng.(Đã chấp hành xong ngày 03/7/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 13/01/2023 được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn hiện giao cho gia đình bảo lãnh tại khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: **Phí Thị L**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1998; Nơi cư trú + Chỗ ở: khu 7, xã Yên K, huyện Đoan H, tỉnh P; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: (không xác định); Con bà: Phí Thị D, sinh năm: 1978 hiện nay ở Khu 9, Tiêu Sơn, Đoan H, Phú Thọ; Chồng: Lý Trường Q, sinh năm: 1997; Con có 01 con sinh năm 2020 hiện hai vợ, chồng, con ở tại khu 7, xã Yên K, huyện Đoan H, tỉnh P.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tháng 4/2019 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.(Đã chấp hành xong).

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 7, xã Yên K, huyện Đoan H, tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ tên: **Trần Quốc Đ**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 01 năm 1996; Nơi cư trú + Chỗ ở: khu 2, xã Phụng L, thành phố V, tỉnh P; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Đ L, sinh năm 1960 (đã chết); Con bà: Ninh Thị T, sinh năm 1972 hiện ở khu 2, xã Phụng L, Việt Trì, tỉnh P; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không

Nhân thân:

- Tháng 9/2021, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án hình sự sơ thẩm số: 108/2021/HSST ngày 30/9/2021.(Đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/12/2022).

- Tháng 4/2019 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.(đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

1. Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1977; Địa chỉ: khu 7, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 2002; Địa chỉ: xóm Chung, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị **Hà Thị H1**, sinh năm 2002; Địa chỉ: khu Tân Lập, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Chị **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 2002; Địa chỉ: khu 10, xã Phú Lộc, thị xã P, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 23 giờ 05 ngày 26/01/2019, tại phòng 9999 quán Karaoke Hồ Xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P (nay là khu Trường An, phường H Vương, thị xã P, tỉnh P). Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã tiến hành kiểm tra, phát hiện 23 người bao gồm 14 nam và 09 nữ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

1. Phan Thanh H; sinh năm 1995. Nơi thường trú: khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P.

2. Phạm Khắc Th; sinh năm 1975. Nơi thường trú: khu 7, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

3. Phạm Văn H; sinh năm 1977. Nơi thường trú: khu 7, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

4. Trần Minh H4; sinh năm 1997. Nơi thường trú: khu 4, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

5. Xa Thị H3; sinh ngày 05/01/2001. Nơi thường trú: khu Nhàng, xã Kim Thượng, huyện Tân Sơn, tỉnh P.

6. Đặng Dũng T; sinh năm 1990. Nơi thường trú: khu 3, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

7. Sầm Diệu T1; sinh năm 1998. Nơi thường trú: thôn Ngòi Bang, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

8. Hoàng Văn H5; sinh năm 1986. Nơi thường trú: khu 5 (nay là khu Xuân Thành), xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

9. Lê Thị Thanh T4; sinh năm 1996. Nơi thường trú: khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh P.

10. Hoàng Thị D; sinh ngày 25/4/2002 (17 tuổi, 01 ngày). Nơi thường trú: xóm Chung, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh P.

11. Hoàng Quốc T5; sinh năm 1991. Nơi thường trú: khu 3, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

12. Trần Trọng A; sinh năm 1988. Nơi thường trú: phố Phú Bình (nay là khu Phú Bình), phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh P.

13. Hà Thị H1; sinh ngày 12/2/2002 (17 tuổi, 14 ngày). Nơi thường trú: khu Tân Lập, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh P.

14. Đinh Thị N; sinh năm 2000. Nơi thường trú: khu Minh Nga, xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn, tỉnh P.

15. Trần Quốc Đ; sinh năm 1996. Nơi thường trú: khu 2, xã Phượng L, thành phố V, tỉnh P.

16. Đinh Trung K; sinh năm 1986. Nơi thường trú: khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P.

17. Bùi Quang Đ; sinh năm 1997. Nơi thường trú: khu 3, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P.

18. Phan Thanh Kim T7; sinh năm 1991. Nơi thường trú: khu 5, xã Kinh Kệ (nay là xã PH Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh P.

19. Nguyễn Văn T8; sinh năm 1991. Nơi thường trú: khu 5, xã Hợp Hải (nay là khu Bồng Lạng, xã PH Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh P.

20. Nguyễn Thị H2; sinh ngày 06/4/2002 (17 tuổi, 20 ngày). Nơi thường trú: khu 10, xã Phú Lộc, thị xã P, tỉnh P.

21. Ngô Thị L3; sinh năm 1995 (Quá trình điều tra sau này xác định tên thật là Bùi Thị L). Nơi thường trú: thôn Tân Đắc, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

22. Trần Đức C1; sinh năm 1995. Nơi thường trú: khu 14, xã Hà Lộc, thị xã P, tỉnh P.

23. Phí Thị L; sinh năm 1998; nơi thường trú: khu 9, xã Tiêu Sơn, (nay là khu 7, xã Yên K) huyện Đoan H, tỉnh P.

Đồng thời, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành triệu tập 06 nam thanh niên có mặt tại khu vực quây lễ tân của quán Karaoke Hồ xanh có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Đặng Tiến D5, sinh năm 1991 (là nhân viên được giao quản lý quán Karaoke Hồ Xanh); Nguyễn Tuấn A2, sinh năm 1997; Lê Tuấn A4, sinh năm 1993; Cao Mạnh Th, sinh năm 1988; Lê Quang Đ3, sinh năm 1991; Nguyễn Phương Q, sinh năm 1993 về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 phần của viên nén không rõ hình màu xanh nhạt thu giữ trên mặt ghế giữ vị trí ngồi của Phan Thanh Kim T7 và Nguyễn Văn T8 được đưa vào trong một bì niêm phong dán kín (Bì số 1).

- 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín bên trong có chứa 02 viên nén dạng hình tam giác màu xanh nhạt bên trên một bề mặt có chữ EA7 và một phần của viên nén này không rõ hình màu xanh nhạt. Thu giữ tại nền nhà dưới chân bàn để đồ uống ở vị trí số 5 tính từ phải qua trái từ cửa phòng hát vào được đưa vào trong một bì giấy niêm phong dán kín (Bì số 2).

- 01 viên nén dạng hình chữ nhật màu xám ở cả hai mặt có in chữ được thu giữ. Thu giữ trên mặt bàn quây của phòng hát được đưa vào trong một bì giấy niêm phong dán kín (Bì số 3).

- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 30 cm.

- 02 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, ở hai đầu của từng ống hút này được bọc bằng đầu giấy thuốc lá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng đã thu giữ được niêm phong trong 03 Bì giấy dán kín (như đã nêu trên). Tại Bản kết luận giám định số: 299/KLGD ngày 31/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

- 01 phần của viên nén không rõ hình màu xanh nhạt được niêm phong trong bì giấy số 1 gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,125 gam, loại: MDMA.

- 02 viên nén hình tam giác màu xanh nhạt trên mặt của mỗi viên nén có chữ EA7 và một phần của viên nén màu xanh nhạt không rõ hình được niêm phong trong bì giấy số 2 gửi đến giám định là ma túy; có tổng khối lượng là: 0,906 gam, loại: MDMA.

- 01 viên nén dạng hình chữ nhật màu xám, ở cả hai mặt có in chữ được niêm phong trong bì giấy số 3 gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,475 gam, loại: MDMA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của 23 đối tượng trên. Tại Bản kết luận giám định số: 320/KLGD ngày 17/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Phan Thanh H, Phạm Khắc Th, Phạm Văn H, Hoàng Văn H5, Trần Minh H4, Xa Thị H3, Lê Thị Thanh T4, Phí Thị L, Hà Thị H1, Nguyễn Thị H2, Phan Thanh Kim T7, Trần Quốc Đ, Nguyễn Văn T8, Hoàng Quốc T5, Trần Trọng A, Trần Đức C1, Đặng Tiến D5, Bùi Quang Đ gửi đến giám định có tìm thấy chất: MDMA, Dehydronorketamine.

- Trong mẫu nước tiểu của Sầm Diệu T1, Đinh Trung K gửi đến giám định có tìm thấy chất: MDMA.

- Trong mẫu nước tiểu của Hoàng Thị D, Đinh Thị N, Bùi Thị L gửi đến giám định có tìm thấy chất: Dehydronorketamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của 06 đối tượng bị triệu tập tại khu vực quây lễ tân của Quán Karaoke Hồ Xanh. Tại Bản kết luận giám định số: 321/KLGĐ ngày 10/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tuấn A2, Lê Tuấn A4, Cao Mạnh Th, Lê Quang Đ3 gửi đến giám định có tìm thấy chất MDMA, Dehydronorketamine.

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Phương Q gửi đến giám định có tìm thấy chất MDMA.

- Trong mẫu nước tiểu của Đặng Tiến D5 gửi đến giám định không tìm thấy chất các chất ma túy thường gặp loại: Heroine; Methamphetamine; Ketamine; MDMA.....

Quá trình điều tra, Phan Thanh H và các bị can khai nhận:

Buổi tối ngày 25/01/2019, Phan Thanh H đến thành phố Hà Nội chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã đến phố Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội gặp 01 nam thanh niên khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ, mua của nam thanh niên này 10 viên ma túy thuốc lắc màu vàng hình chóp nón được đựng trong túi nilon màu trắng trong có mép dán với giá: 4.500.000 đồng và 01 chỉ ma túy ketamine được chia làm 02 gói được đựng trong túi nilon với giá: 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H mua ma túy hết: 8.500.000 đồng rồi mang về nhà ở khu 6, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P một mình cất giấu trong phòng ngủ với mục đích sử dụng dần.

Đến khoảng 16h ngày 26/01/2019, Phạm Văn H có mời Hoàng Văn H5, Trần Minh H4, Hoàng Minh T9, Trần Quốc Đ, Phan Thanh H, Đinh Trung K, Bùi Quang Đ, Đặng Dũng T và một số nam thanh niên khác đến tập chung tại nhà anh Hưng để cùng nhau đi ăn liên hoan tổng kết cuối năm. Sau đó H đã vào phòng ngủ của mình ở khu 6, xã Phú H, thị xã P lấy 10 viên ma túy thuốc lắc màu vàng cam hình chóp nón và 01 chỉ ma túy ketamine đút vào túi quần đang mặc rồi đi đón Trần Đức C1 đến nhà Hưng để đi ăn liên hoan cùng. (Khi đi, H không nói cho anh Cường biết việc H mang theo ma túy). Phạm Văn H thuê Phạm Khắc Th; sinh năm: 1975; nơi thường trú: khu 7, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P sử dụng 01 xe ô tô khách loại 29 chỗ màu trắng xanh, biển số: 19B- 011.08 để Thường lái xe đưa tất cả những người nêu trên đi đến quán thịt dê Hồng Thủy ở thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh P để ăn liên hoan tổng kết cuối năm. Trong lúc ăn tất cả mọi người đều sử dụng rượu bia và rủ nhau sau khi ăn xong đi hát Karaoke tại quán Karaoke Hồ xanh thuộc khu 3, phường Trường T (nay là khu Trường An, phường H Vương), thị xã P, tỉnh P. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, tất cả lên xe ra về. Khi xe đi đến đầu đường 35 khu công nghiệp Phú Hà, thị xã P, tỉnh P thì có Hoàng Minh T9, sinh năm 1980, nơi cư trú: khu An Ninh Hạ, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P; Hoàng Văn H5, sinh năm 1986, nơi cư trú: khu Xuân Thành, xã Văn

Lung cùng một số nam thanh niên khác xuống xe đi về không đi hát cùng. Những người còn lại tiếp tục ngồi trên xe ô tô của Phạm Khắc Th đi đến quán karaoke Hồ Xanh. Khi đến quán hát Karaoke Hồ xanh thì được bố trí hát tại phòng số 5555. Sau khi cả nhóm vào phòng hát, Phan Thanh H đã gọi Đặng Tiến D5 là quản lý quán hát mang vào cho H mượn 01 đĩa để đựng hoa quả (H không cho Dũng biết cụ thể mục đích của H để làm gì), Dũng đã lấy 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng đường kính khoảng 30 cm đưa cho H rồi đi ra ngoài. Tại đây, H đã lấy trong túi quần ra 01 túi nilon loại có mép dán bên trong túi có 10 viên ma túy thuốc lắc màu vàng cam hình chóp nón để lên chiếc đĩa đó và nói với mọi người trong phòng “Kẹo đấy! Ai sử dụng thì tự lấy mà chơi” (ý H nói kẹo ở đây là ma túy thuốc lắc ai sử dụng thì tự ra lấy). Sau đó, H đã lấy một viên ma túy thuốc lắc bẻ làm đôi, một nửa H sử dụng bằng hình thức cho vào miệng rồi uống cùng nước vào cơ thể, nửa viên còn lại H để lại vào đĩa rồi ngồi nghe nhạc ở trong phòng còn ai sử dụng thì tự đến lấy ma túy để sử dụng. Ngồi ở phòng 5555 được khoảng 10 phút thì H đã yêu cầu Dũng cho đôi lên phòng 9999 vì phòng 5555 chật thì Dũng đồng ý. Khi đi lên phòng 9999, H đã cầm theo chiếc đĩa sứ lên (H khai khi cầm đĩa sứ lên thì ở trên đĩa không còn viên ma túy thuốc lắc nào). Sau đó, H đã để chiếc đĩa sứ này ở bàn DJ trong phòng hát 9999. Sau đó có một trong số những nam thanh niên có mặt tại phòng 9999 (không rõ là ai) đã yêu cầu Dũng gọi cho các nhân viên tự do đến phục vụ phòng hát thì Dũng có gọi cho Đạo, (Dũng khai chỉ biết Đạo nhà ở Việt Trì, không rõ địa chỉ cụ thể) là người quản lý nhân viên nữ phục vụ quán hát tự do, bảo Đạo điều nhân viên hát nữ đến quán phục vụ khách. Sau đó có các nhân viên nữ đến phòng hát 9999 quán Hồ Xanh để phục vụ gồm: Phí Thị L, sinh năm: 1998; nơi thường trú: khu 7, xã Yên K, huyện Đoan H, tỉnh P; Xa Thị H3, sinh năm 2001; nơi thường trú: xóm Nhàng, xã Kim Thượng, huyện Tân Sơn, tỉnh P; Bùi Thị L, sinh năm: 1993, nơi thường trú: thôn Tân Đắc, xã Quảng Tân (nay là thị trấn Tân Phong), huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Sầm Diệu T1, sinh năm: 1998, nơi thường trú: thôn Ngòi Bang, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (đều ở trọ tại khu 4, xã Phú H, thị xã P, tỉnh P); Hoàng Thị D, sinh ngày: 25/4/2002 (17 tuổi, 01 ngày), nơi thường trú: xóm Chung, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh P; Hà Thị H1, sinh ngày: 12/02/2002 (17 tuổi, 14 ngày), nơi thường trú: khu Tân Lập, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh P; Đinh Thị N, sinh năm: 2001, nơi thường trú: khu Minh Nga, xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn, tỉnh P (đều ở trọ tại khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh P).

Tại phòng hát 9999, H đã lấy ra 01 gói ma túy Ketamine rồi hỏi “ Có ai biết xào ke không” (ma túy Ketamine phải xào bằng hình thức hơi nóng mặt dưới của đĩa bằng sứ rồi đổ bột ma túy Ketamine lên mặt trên đĩa đảo mịn thì mới sử dụng được) thì Phí Thị L nói: “Em biết xào”. H đã đưa cho L 01 gói ma túy Ketamine được đựng trong túi nilon có mép dán, đồng thời lúc này có 01 nam thanh niên (không rõ là ai) đã đưa cho L một chiếc đĩa sứ màu trắng kích thước khoảng 30cm đã được hơi nóng kèm theo 01 thẻ nhựa của ngân hàng để L xào, L đã đổ gói ma túy Ketamine ra đĩa sứ rồi sử dụng thẻ nhựa ngân hàng để xào, sau khi xào xong L để

đĩa ra bàn cho mọi người trong phòng sử dụng, lúc này trên đĩa sứ có một ống hút được cuốn bằng tờ tiền (không rõ là ai đã cuốn trước đó). Sau đó, H đã dùng thẻ nhựa phân ma túy Ketamine trên đĩa ra thành 02 đường kẻ chỉ nhỏ rồi dùng ống hút hít mạnh ma túy Ketamine thông qua lỗ mũi vào cơ thể rồi H để đĩa ma túy Ketamine này trên bàn DJ để cho mọi người trong phòng tự lên lấy sử dụng, hầu hết những người trong phòng đều sử dụng bằng hình thức cắm ống hút vào lỗ mũi hít bột ma túy Ketamine vào cơ thể. Khoảng gần 30 phút sau, H thấy ma túy Ketamine trên đĩa đã hết nên đã đưa thêm cho L 01 gói ma túy Ketamine để L xào, khi xào xong L mang vào thì H không sử dụng nữa mà những người khác ở trong phòng đã sử dụng hết số ma túy ketamine này.

Quá trình ở trong phòng hát 9999 lần lượt có thêm: Trần Trọng A, sinh năm: 1988, nơi thường trú: phường Phong Châu, thị xã P, tỉnh P; Hoàng Văn H5; Lê Thị Thanh T4, sinh năm: 1996, nơi thường trú: khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh P; Nguyễn Thị H2, sinh ngày: 06/4/2002 (17 tuổi, 02 tuần, 06 ngày), nơi thường trú: khu 10, xã Phú Lộc, huyện Phù N, tỉnh P; Nguyễn Văn T8, sinh năm 1991, nơi thường trú: khu 5, xã Hợp Hải (nay là xã PH Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh P; Phan Thanh Kim T7, sinh năm: 1991, nơi thường trú: khu 5, xã Kinh Kệ (nay là xã PH Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh P đến hát sau đó có sử dụng ma túy trong phòng hát 9999. Tại đây, Phan Thanh H đã mời Thống và Tùng mỗi người hít một ít ma túy Ketamine vào cơ thể; Trần Quốc Đ có hành vi tự lấy 01 viên ma túy thuốc lắc màu xanh ở trên đĩa để ở bàn DJ (không rõ của ai trong số này bỏ ra) bẻ ra làm đôi. Đ tự sử dụng cho bản thân, nửa viên còn lại Đ pha vào trong cốc nước Cocacola của H8 đang uống dở rồi bảo H8 uống thì H8 đã uống hết cốc nước Cocacola có pha chất ma túy này.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh H, Phí Thị L, Trần Quốc Đ và những người tham gia sử dụng trái phép chất ma túy khai nhận hành vi vi phạm (như đã nêu trên). Bản thân Phan Thanh H khai mua ma túy thuốc lắc và Ketamine là do H tự mua rồi tự mang đi để sử dụng, số tiền mua ma túy do H lao động mà có. Việc H bỏ ma túy ra để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy H không trao đổi bàn bạc hay bảo ai phải góp tiền cho H mua ma túy về cho mọi người sử dụng.

Số ma túy còn lại thu giữ tại phòng 9999 của Quán Hồ Xanh, quá trình điều tra đến nay Phan Thanh H, Phí Thùy L, Trần Quốc Đ và những người liên quan đều khai không rõ nguồn gốc số ma túy này là của ai đã bỏ ra để sử dụng hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho những người này nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành triệu tập đối với Trương Thị Q1, sinh năm: 1963, nơi thường trú: khu 3, phường Trường T (nay là khu Trường An, phường H Vương), thị xã P, tỉnh P là chủ sở hữu quản lý, kinh doanh quán Hồ Xanh.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Thị Q1 khai nhận đã giao cho Đặng Tiên D5 trông coi quản lý quán Karaoke Hồ xanh. Việc các đối tượng đến thuê phòng hát

rồi lợi dụng để sử dụng trái phép chất ma túy cả Trương Thị Q1 và Đặng Tiến D5 đều không được biết.

Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, chưa chứng minh được bị can của vụ án nên ngày 23/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số: 01 đối với vụ án hình sự Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 26/01/2019 tại quán Karaoke Hồ xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P.

Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số: 05 và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 14 đối với vụ án hình sự: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 26/01/2019 tại quán Karaoke Hồ xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P thành vụ án: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 26/01/2019 tại quán Karaoke Hồ Xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phan Thanh H về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Quá trình bắt giữ Phan Thanh H không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội (như đã nêu trên).

Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phí Thị L về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.(do L đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi).

Tại Cơ quan điều tra, Phí Thị L khai nhận: Bản thân L vào ngày 24/01/2019, có sử dụng ma túy Ketamine và thuốc lắc trong quá trình phục vụ quán hát (do L phục vụ nhiều quán) nên L không nhớ đã sử dụng ở quán nào. Sau đó khoảng 20h đến ngày 26/01/2019, sau khi được 01 nam thanh niên (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) gọi bảo L đến Phòng hát karaoke 9999 quán Hồ Xanh phục vụ khách hát. Khi vào Phòng hát L đã hai lần xào ma túy Ketamine cho mọi người trong phòng hát sử dụng hết.

Ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Quốc Đ về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự. Quá trình bắt giữ Trần Quốc Đ không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Trần Quốc Đ thừa nhận đã pha ½ viên ma túy thuốc lắc màu xanh vào trong cốc nước CocaCola của H8 đang uống dở rồi bảo H8 uống thì H8 đã uống hết cốc nước CocaCola có pha chất ma túy này.

Căn cứ vào tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiếp tục tiến hành xác minh về nhân thân của 05 nam thanh niên có mặt tại khu vực quây lể tân của quán Karaoke Hồ xanh mà theo Kết luận giám định số 321/KLGĐ ngày 10/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận có tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu của những người này gồm: Nguyễn Tuấn A2, sinh năm 1997; Lê Tuấn A4, sinh năm 1993; Cao Mạnh Th, sinh năm 1988; Lê Quang Đ3, sinh năm 1991; Nguyễn Phương Q, sinh năm 1993 để xử lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định Cao Mạnh Th, sinh năm 1988 có nơi thường trú tại: tổ 52, khu dân cư Quang Trung, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh P. Ngày 12/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành triệu tập Cao Mạnh Th đến trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Mạnh Th khai nhận: Bản thân Th vào tối ngày 24/01/2022, Th có vào 01 quán Bar (không nhớ và xác định được địa chỉ cụ thể) ở TP Hà Nội. Tại đây, do say rượu, Th có cầm nhầm cốc nước Cocacola để uống thấy có vị đắng nghi có pha ma túy. Sau đó đến khoảng 23h ngày 26/01/2022, Th đi đến quán Hồ Xanh đặt mua nồi lẩu để trưa ngày hôm sau liên hoan ở khu vực quây lể tân của quán Hồ Xanh thì bị Cơ quan Công an triệu tập, xét nghiệm tìm thấy trong mẫu nước tiểu của Th có tìm thấy 02 loại ma túy là MDMA và Ketamine. Bản thân Th không quen biết và không tham gia gì với số người sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng hát Quán Karaoke Hồ Xanh vào tối ngày 26/01/2019.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tuấn A2, sinh năm 1997 có nơi thường trú tại: khu 1, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh P.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn A2 khai nhận: Bản thân Tuấn A2 là nhân viên bộ phận bếp của nhà hàng Hồ Xanh, vào khoảng 03 ngày trước ngày 26/01/2019, Nguyễn Tuấn A2 có sử dụng ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine ở 01 quán hát (không rõ địa chỉ) ở khu vực huyện Ba Vì, TP Hà Nội rồi đi về quán Hồ Xanh để tiếp tục làm việc, sau đó đến ngày 26/01/2019 thì bị Cơ quan Công an triệu tập, xét nghiệm trong mẫu nước tiểu của Tuấn A2 có tìm thấy 02 loại ma túy trên. Tuấn A2 không quen biết và không tham gia gì với số người sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng hát Quán Karaoke Hồ Xanh vào tối ngày 26/01/2019.

Còn lại Lê Tuấn A4, Lê Quang Đ3, Nguyễn Phương Q, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiếp tục điều tra, xác minh tuy nhiên đến nay vẫn chưa xác định được thông tin cụ thể của những người này nên chưa làm rõ, xử lý được.

Quá trình điều tra toàn bộ hồ sơ có đủ cơ sở chứng minh vào tối ngày 26/01/2019, tại phòng 9999 quán Karaoke Hồ Xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P (nay là khu Trường An, phường H Vương, thị xã P, tỉnh P):

1. Đối với Phan Thanh H đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 20 người khác (trong đó có 02 người đang ở độ tuổi từ 13 đến dưới 18 tuổi gồm: Hoàng Thị D; Hà Thị H1).

Hành vi phạm tội của Phan Thanh H đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

2. Đối với Phí Thị L đã có hành vi giúp sức (xào Ketamine) cho Phan Thanh H để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người (trong đó có 02 người đang ở độ tuổi từ 13 đến dưới 18 tuổi gồm: Hoàng Thị D; Hà Thị H1) sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của Phí Thị L đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

3. Đối với Trần Quốc Đ đã có hành vi giúp sức cho Phan Thanh H để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể Đ đã trực tiếp thực hiện hành vi pha nửa viên ma túy thuốc lắc màu xanh vào trong cốc nước Cocacola của H8 đang uống dở rồi bảo H8 uống và H8 đã sử dụng hết (khi đó H8 được 17 tuổi, 02 tuần, 06 ngày).

Hành vi trên của Trần Quốc Đ đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Phan Thanh H, Phí Thị L, Trần Quốc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

II. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSPT-P1 ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đã truy tố các bị cáo như sau:

Đối với các bị cáo Phan Thanh H và Phí Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Trần Quốc Đ bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật áp dụng và tội danh:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, u, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thanh H;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phí Thị L;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quốc Đ;

Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ đều phạm tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù nhưng được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 13/01/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt bị cáo Phí Thị L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) bì niêm phong vật chứng số 299/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P;

+ 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 30cm;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 (hai) ông hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, ở hai đầu của từng ống hút này được bọc bằng đầu giấy thuốc lá.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, các bị cáo không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 23 giờ 05 phút, ngày 26/01/2019, tại phòng 9999 quán Karaoke Hồ Xanh thuộc khu 3, phường Trường T, thị xã P, tỉnh P (nay là khu Trường An, phường H Vương, thị xã P, tỉnh P), Phan Thanh H đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 20 người khác (trong đó có 02 người đang ở độ tuổi từ 13 đến dưới 18 tuổi gồm: Hoàng Thị D; Hà Thị H1); Phí Thị L đã có hành vi giúp sức (xào Ketamine) cho Phan Thanh H để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người (trong đó có 02 người đang ở độ tuổi từ 13 đến dưới 18 tuổi gồm: Hoàng Thị D; Hà Thị H1) sử dụng trái phép chất ma túy; Trần Quốc Đ đã có hành vi giúp sức cho Phan Thanh H để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đ đã trực tiếp thực hiện hành vi pha nửa viên ma túy thuốc lắc màu xanh vào trong cốc nước Cocacola của H8 đang uống dở rồi bảo H8 uống và H8 đã sử dụng hết (khi đó H8 được 17 tuổi 20 ngày).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phan Thanh H và Phí Thị L đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; của bị cáo Trần Quốc Đ đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Nội dung Điều 255 Bộ luật Hình sự: Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét tính chất vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là rất nghiêm trọng; Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho cá nhân và bạn bè nên cố ý thực

hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với Phan Thanh H: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi có hành vi phạm tội này, khoảng giữa tháng 5 năm 2022 bị cáo cung cấp thông tin cho Hạt kiểm lâm huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phát hiện ra việc khai thác rừng trái phép của đối tượng Bàn Văn Sỹ được Hạt kiểm lâm huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xác nhận, hiện công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Sỹ; Ngày 15/8/2021 bị cáo đã lập công chuộc tội đó là có hành động thể hiện sự quên mình chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho gia đình ông Hàn Văn Tâm tránh được thiệt hại về tài sản và người được khu dân cư và chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo đã ủng hộ quỹ nhân đạo năm 2022 của UBND xã Phú H, thị xã P, tỉnh P số tiền 3.000.000đ; ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2022 của Ủy ban mặt trận tổ quốc xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh P số tiền 5.000.000đ; gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng ông nội bị cáo là Phan Văn Dương, bà nội bị cáo là Đỗ Thị Quy được Chủ tịch UBND tỉnh P tặng bằng khen kháng chiến vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bố đẻ bị cáo ông Phan Văn Lập được cơ quan tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,u,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Phí Thị L: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng ông ngoại bị cáo là Phí Văn Hội được tặng bằng khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng tổ quốc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Trần Quốc Đ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng ông ngoại bị cáo là Ninh Văn Cầu được tặng huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Phan Thanh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s, u, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để Quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp. Tuy nhiên, lần phạm tội này cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về mức hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Phí Thị L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, gia đình thuộc diện khó khăn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xong lần phạm tội này cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Quốc Đại bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Lần phạm tội này cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định “5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*”. Tuy nhiên, qua xác minh các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4]. Đối với người đàn ông (người mà bị cáo H khai đã mua ma túy): Quá trình điều tra đến nay, do H không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Khi nào xác minh làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P không đề nghị xử lý trong vụ án này là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã đưa cho L một chiếc đĩa sứ màu trắng kích thước khoảng 30cm đã được hơi nóng kèm theo 01 thẻ nhựa của ngân hàng để L xào Ketamine. L không xác định được người đàn ông này là ai nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Khi nào xác minh làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau. Do vậy Cơ

quan CSĐT Công an tỉnh P không đề nghị xử lý trong vụ án này là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với bà Trương Thị Q1: Là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke Hồ Xanh đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp đầy đủ các giấy tờ kinh doanh. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan điều tra có căn cứ kết luận việc các bị cáo trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát của quán Hồ Xanh thì bà Quý không được biết. Ngày 17/4/2019, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Phạt tiền, Mức phạt: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Trương Thị Q1 về hành vi: “*Người chủ nhà hàng để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, khoản 4, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt trong lĩnh vực ANTT, ATXH... (Trương Thị Q1 đã chấp hành xong). Do vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P không đề nghị xử lý hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với anh Đặng Tiến D5: Là người được bà Trương Thị Q1 thuê quản lý trông coi quán Karaoke Hồ Xanh. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan điều tra có căn cứ kết luận việc các bị cáo trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát của quán thì D5 không được biết. Ngày 17/4/2019, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Phạt tiền, Mức phạt: 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Đặng Tiến D5 về hành vi: “*Người có trách nhiệm quản lý nhà hàng để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý*” theo quy định tại điểm a khoản 4 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt trong lĩnh vực ANTT, ATXH... (Đặng Tiến D5 đã chấp hành xong). Do vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P không đề nghị xử lý hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 23 người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này gồm:

- Các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L, Trần Quốc Đ ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị khởi tố thì còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 20 người gồm: Phạm Khắc Th, Phạm Văn H, Hoàng Văn H5, Trần Minh H4, Xa Thị H3, Lê Thị Thanh T4, Hà Thị H1, Nguyễn Thị H2, Phan Thanh Kim T7, Nguyễn Văn T8, Hoàng Quốc T5, Trần Trọng A, Trần Đức C1, Đặng Tiến D5, Bùi Quang Đ, Sầm Diệu T1, Đinh Trung K, Hoàng Thị D, Đinh Thị N, Bùi Thị L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke Hồ xanh ngày 26/01/2019. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có căn cứ xác định việc bị cáo: Phan Thanh H, Phí Thị L, Trần Quốc Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho những người này thì những người này chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không tham gia bàn bạc, không phải góp tiền hay tham gia giúp sức gì cho các bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “

Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ đối với 23 người có tên nêu trên. (đã thi hành xong) là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Cao Mạnh Th: Là người có hành vi ngày 24/01/2019, sử dụng trái phép chất ma túy ở 01 quán Bar ở khu vực thành phố Hà Nội sau đó bị phát hiện ngày 26/01/2019. Quá trình điều tra đến nay, do Th khai không nhớ và không xác định được địa cụ thể đã sử dụng ma túy ở quán Bar nào ở thành phố Hà Nội cũng như căn cứ theo quy định về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính của Luật xử lý vi phạm chính (là 01 năm) thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Cao Mạnh Th đã hết nên Cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý đối với Cao Mạnh Th trong vụ việc này là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Tuấn A2: Là người có hành vi trước ngày 27/01/2019 khoảng 03 ngày, sử dụng trái phép chất ma túy tại 01 quán hát ở huyện Ba Vì, TP Hà Nội sau đó bị phát hiện ngày 26/01/2019. Quá trình điều tra đến nay, do Tuấn A2 khai không nhớ và không xác định được địa cụ thể đã sử dụng ma túy ở quán hát ở huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội cũng như căn cứ theo quy định về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính của Luật xử lý vi phạm chính (là 01 năm) thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Nguyễn Tuấn A2 đã hết nên Cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý đối với Nguyễn Tuấn A2 trong vụ việc này là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Khắc Th: Là người được Hưng thuê lái xe đưa những người nêu trên đi ăn liên hoan, khi đi Thường chỉ biết lái xe đi ăn uống, quá trình ăn uống xong được mọi người rủ đi hát nên Thường đã đưa đi. Thường không biết việc Phan Thanh H tổ chức cho mọi người trong phòng hát sử dụng trái phép chất ma túy nên, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Lê Tuấn A4, sinh năm 1993; Lê Quang Đ3, sinh năm 1991; Nguyễn Phương Q, sinh năm 1993: Là những người có mặt tại khu vực quây lể tân ở quán Hồ Xanh ngày 26/01/2019, bị Cơ quan điều tra triệu tập và tiến hành Trưng cầu giám định và xác định có tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu của những người này. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan điều tra đã áp dụng nhiều biện pháp điều tra để tiến hành xác minh, làm rõ về nhân thân đầy đủ của những người này làm rõ nhưng đến nay vẫn chưa xác định được cụ thể Lê Tuấn A4, Lê Quang Đ3, Nguyễn Phương Q là ai, ở đâu. Bên cạnh đó, căn cứ theo quy định về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính của Luật xử lý vi phạm chính (là 01 năm) thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Lê Tuấn A4, Lê Quang Đ3, Nguyễn Phương Q đến nay đã hết nên Cơ quan điều tra chưa đề cập đến việc xử lý trong vụ việc này. Tách ra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm 01 (một) bì niêm phong vật chứng số 299/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P; 01 (một) đĩa sứ màu trắng

hình tròn có đường kính khoảng 30cm là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) ông hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, ở hai đầu của từng ông hút này được bọc bằng đầu giấy thuốc lá là vật chứng của vụ án có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, u, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thanh H;

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phí Thị L;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quốc Đ;

Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ đều phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[2]. *Trách nhiệm hình sự, hình phạt:*

+ Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 04 (Bốn) năm tù nhưng được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 13/01/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt bị cáo Phí Thị L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ.

[3]. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) bì niêm phong vật chứng số 299/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P;

+ 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính khoảng 30cm;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 (hai) ông hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, ở hai đầu của từng ống hút này được bọc bằng đầu giấy thuốc lá.

Các vật chứng trên được mô tả trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh P và Cục thi hành án dân sự tỉnh P lập ngày 15/02/2023.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Phan Thanh H, Phí Thị L và Trần Quốc Đ. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- PV06 - Công an tỉnh P;
- CQ THAHS, dân sự tỉnh P;
- UBND nơi các b/c cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang